

Số: /BC-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 7 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang 06 tháng đầu năm; nhiệm vụ trọng tâm trong 06 tháng cuối năm 2022

Sáu tháng đầu năm 2022, các cấp, các ngành tỉnh Bắc Giang tiếp tục phát triển hạ tầng số, ứng dụng hiệu quả các công nghệ cốt lõi trong quản lý điều hành để phát triển chính quyền số, tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy phát triển kinh tế số, đẩy nhanh chuyển đổi số trong mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh và quản lý của doanh nghiệp; đẩy mạnh công tác tuyên truyền làm thay đổi nhận thức cộng đồng; kết quả triển khai chuyển đổi số 6 tháng đầu năm đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, cụ thể:

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CHUYỂN ĐỔI SỐ

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện

- UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang đã chỉ đạo các cấp, các ngành tập trung rà soát, xây dựng, sửa đổi, bổ sung ban hành các văn bản chỉ đạo về phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số để cụ thể hóa văn bản do trung ương ban hành và phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

(Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo)

- UBND tỉnh tổ chức Hội nghị gặp mặt, đối thoại với đội ngũ cán bộ làm nhiệm vụ ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang¹ để nắm bắt những khó khăn, vướng mắc trong ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trên địa bàn toàn tỉnh; đồng thời, lắng nghe những ý tưởng, sáng kiến, đề xuất để đẩy nhanh hơn nữa công tác chuyển đổi số, phục vụ tốt hơn hoạt động của các cơ quan nhà nước và đời sống nhân dân; từng bước nâng cao chất lượng nguồn nhân lực CNTT đáp ứng được yêu cầu chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang thời gian tới.

- Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh duy trì tổ chức họp kiểm điểm đánh giá kết quả công tác chỉ đạo theo quy định²; tập trung chỉ đạo triển khai có hiệu quả 06 định hướng xuyên suốt và 22 nhiệm vụ, giải pháp vừa mang tính trung hạn, vừa mang tính ưu tiên triển khai trong năm 2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông tại Công văn số 797/BTTTT-THH; ưu tiên nguồn lực để hoàn thành các chỉ tiêu quan trọng được giao chủ trì thực hiện theo Kế hoạch số 1780/KH-BCĐCĐS ngày

¹ Hội nghị tổ chức vào ngày 23/02/2022, có hơn 30 cơ quan, đơn vị, cá nhân gửi ý kiến trước khi Hội nghị diễn ra và 13 ý kiến phát biểu trực tiếp tại Hội nghị với trên 100 nội dung khác nhau

² Ngày 17/01/2022, họp Phiên thứ nhất; ngày 28/6/2022, BCĐ tỉnh tổ chức Hội nghị (lần 2) kiểm điểm công tác chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2022; triển khai nhiệm vụ trọng tâm những tháng cuối năm 2022

25/4/2022 về hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh trong năm 2022.

2. Kết quả phát triển chính quyền số

2.1. Kết quả phát triển hạ tầng số

- Duy trì, quản trị, vận hành và hỗ trợ các đơn vị khai thác sử dụng cho các hệ thống thông tin, phần mềm dùng chung tại Trung tâm THDL tỉnh³. Sở Thông tin và Truyền thông tiếp tục duy trì, thuê đường truyền số liệu chuyên dùng của VNPT kết nối từ Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh đến 10 huyện thành phố, 209 xã, phường thị trấn và 10 Văn phòng quản lý đất đai các huyện thành phố; đường truyền mạng WAN kết nối các Sở ngành thuộc UBND tỉnh đảm bảo vận hành các ứng dụng dùng chung hiện có của tỉnh.

- Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh tỉnh Bắc Giang (giai đoạn 1) đang được Văn phòng UBND tỉnh triển khai các gói thầu theo tiến độ thực hiện hợp đồng; dự kiến vận hành thử nghiệm trong tháng 7/2022.

- Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông đã phối hợp với UBND các huyện, thành phố, các đơn vị có liên quan triển khai lắp đặt, kết nối 789 camera trên phạm vi toàn tỉnh, 10/10 Trung tâm giám sát cấp huyện với Trung tâm lưu trữ, xử lý dữ liệu của tỉnh. Từ khi đi vào hoạt động tháng 02/2022 đến nay, qua khai thác Hệ thống camera đã phục vụ điều tra, xử lý 125 vụ việc, trong đó 102 vụ việc vi phạm pháp luật hình sự, 23 vụ tai nạn giao thông.

2.2. Kết quả phát triển các hệ thống, ứng dụng, dịch vụ

- Nền tảng, tích hợp chia sẻ dữ liệu tỉnh Bắc Giang (LGSP) đã kết nối, chia sẻ dữ liệu các phần mềm, CSDL của tỉnh đến các bộ, ngành trung ương. Hiện nay, đã kết nối đến Nền tảng tích hợp chia sẻ dữ liệu quốc gia (NGSP) với 9 dịch vụ⁴; kết nối nội tỉnh thông qua LGSP 03 dịch vụ⁵.

- Kho dữ liệu số tỉnh Bắc Giang đang triển khai xây dựng đảm bảo tiến độ, dự kiến hoàn thành trong tháng 9/2022; thực hiện tích hợp, lưu trữ CSDL từ các CSDL/các kho dữ liệu chuyên ngành của tỉnh; xử lý, làm sạch dữ liệu, hình thành 06 CSDL dùng chung⁶ phù hợp với kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh (phiên bản 2.0) và các quy định, yêu cầu của Bộ Thông tin và Truyền thông trên cơ sở tận dụng hạ tầng kỹ thuật hiện có tại Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh.

- Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Bắc Giang đang được Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện bổ sung các phân hệ chức năng⁷.

³ Gồm: Hệ thống Công DVC và PM Một cửa điện tử, hệ thống thông tin báo cáo, hệ thống QLVB&ĐHCV, hệ thống Công TTĐT, hệ thống thư công vụ, hệ thống ký số, hệ thống Truyền hình hội nghị

⁴ Gồm (1) Bảo hiểm xã hội; (2) Đăng ký doanh nghiệp; (3) Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; (4) Hộ tịch; (5) Lý lịch tư pháp; (6) Cấp mã số quan hệ ngân sách; (7) Văn bản quy phạm pháp luật; (8) Bru chính công ích (VNPost); (9) Danh mục dùng chung.

⁵ Gồm (1) Tra cứu văn bản trên Quản lý văn bản; (2) Kết nối quản lý văn bản và Một cửa điện tử và ngược lại; (3) Hệ thống thông tin báo cáo.

⁶ Công dân, Doanh nghiệp, Kết quả giải quyết TTHC, Danh mục dùng chung, Công chức, viên chức, TTHC, QLVB&ĐHCV

⁷ Gồm các phân hệ: Quản lý kho dữ liệu hồ sơ TTHC và dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân; tiếp nhận, xử lý, trả kết quả giải quyết TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính; tích hợp với phần mềm nghiệp vụ đất đai;

- Công thông tin không gian (SDI) đang được xây dựng để tạo nền tảng để triển khai các ứng dụng công nghệ tiên tiến vào quản lý phát triển đô thị nhằm thúc đẩy tiến trình xây dựng phát triển đô thị thông minh; tích hợp các CSDL đã triển khai ở phần mềm số hóa, bản đồ hóa hệ thống thông tin cơ bản của tỉnh, từng bước thực hiện xây dựng hệ thống quản lý dữ liệu đô thị kết nối liên thông ở cấp tỉnh và toàn quốc.

- Kết quả cung cấp DVC trực tuyến: Số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trực tuyến là 86.536 hồ sơ; tổng số hồ sơ đã tiếp nhận là 258.778 hồ sơ; tỷ lệ DVC trực tuyến có hồ sơ nộp từ Cổng DVC của tỉnh là 57,63%; tỷ lệ hồ sơ TTHC được tiếp nhận trực tuyến đạt 33,4%. Tỷ lệ TTHC được tích hợp, triển khai thanh toán trực tuyến đạt 100% (268/268 TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính). Cổng DVC đã hoàn thành tích hợp chức năng thanh toán với Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank); triển khai kết nối kỹ thuật, tích hợp, cung cấp thanh toán trực tuyến nghĩa vụ tài chính trong thực hiện TTHC về đất đai cho hộ gia đình, cá nhân giữa Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh với Cổng DVC Quốc gia và phần mềm của Tổng Cục thuế. Từ đầu năm đến nay, tổng số tiền thanh toán trực tuyến lĩnh vực đất đai trên Cổng dịch vụ công Quốc gia xấp xỉ 23,8 tỷ đồng.

- Kết quả số hóa hồ sơ, TTHC của các ngành:

+ Sở Thông tin và Truyền thông đã thực hiện tổ chức 04 lớp tập huấn hướng dẫn quy trình thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC tại bộ phận một cửa và quy trình số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực (theo hướng dẫn tại Công văn 9318/VPCP-KSTT ngày 21/12/2021 của Văn phòng Chính phủ)⁸; đang thực hiện các trình tự thủ tục xây dựng Đề cương và dự toán chi tiết, đảm bảo thực hiện số hóa đạt tỷ lệ tối thiểu 50% hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC các đơn vị cấp tỉnh năm 2022 theo tỷ lệ được UBND tỉnh giao trên cơ sở đề xuất của các đơn vị, dự kiến hoàn thành vào tháng 10/2022.

+ UBND các huyện, thành phố đã thực hiện việc khảo sát, lên khối lượng cần số hóa TTHC thuộc thẩm quyền quản lý, xây dựng khái toán trình cấp có thẩm quyền phê duyệt kinh phí để tổ chức thực hiện số hóa theo quy định.

+ Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC tại chỗ tại bộ phận một cửa cấp tỉnh 100% từ ngày 01/6/2022 và tại bộ phận một cửa cấp huyện: đang chuẩn bị điều kiện để thực hiện 100% từ ngày 01/12/2022, bên cạnh việc tổ chức tập huấn quy trình số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC cho cán bộ một cửa các cấp; đồng thời, bắt đầu từ ngày 01/6/2022, Sở Thông tin và Truyền thông đã bố trí cán bộ phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công hướng dẫn trực tiếp, tại chỗ đối với cán bộ một cửa của các Sở, ngành tại Trung tâm về việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC, cách đặt tên file, gắn file lên hệ thống, quy

ký số trên window sử dụng usb token dành cho cá nhân, tổ chức; kết nối với Hệ thống dịch vụ công trực tuyến thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê mua

⁸ 01 lớp cấp tỉnh, 03 lớp cho UBND các huyện và các xã, thị trấn cho các đối tượng là đại diện lãnh đạo và cán bộ chuyên môn của phòng, đơn vị được giao chủ trì tham mưu thực hiện nhiệm vụ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC của cơ quan và cán bộ tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC của cơ quan tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Bộ phận một cửa các cấp

trình xử lý, cách ký số tài liệu sau số hóa.

2.3. Kết quả triển khai thực hiện Đề án 06

- Đến nay đã có 22/25 Dịch vụ công thiết yếu được tích hợp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia, đảm bảo tiến độ đề ra, còn 03 thủ tục chưa tích hợp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia được do Bộ chủ quản chưa triển khai (gồm: Cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung hộ chiếu phổ thông; Tích hợp giảm trừ mức đóng trong gia hạn thẻ bảo hiểm y tế theo hộ gia đình; Đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận).

- Công an tỉnh đã phối hợp thực hiện kết nối, chia sẻ giữa CSDL quốc gia về dân cư với 09 CSDL chuyên ngành: (1) CSDL quốc gia về bảo hiểm; (2) CSDL thuế; (3) CSDL sổ sức khỏe điện tử; (4) CSDL hộ tịch điện tử toàn quốc; (5) CSDL quốc gia về dân cư với CSDL an sinh xã hội; (6) CSDL của ngành điện lực; (7) CSDL của Bộ Thông tin truyền thông; (8) CSDL của Văn phòng hành chính; (9) CSDL về Giáo dục (để thực hiện việc đăng ký dự thi tốt nghiệp THPT cho học sinh). Có 03 CSDL chưa hoàn thành kết nối đúng lộ trình: (1) CSDL giấy phép lái xe, đăng kiểm phương tiện (tháng 3/2022); (2) CSDL công bố bản án, quyết định của Tòa án (tháng 4/2022); (3) CSDL quốc gia về đăng ký doanh nghiệp (tháng 4/2022). Nguyên nhân, do Bộ Công an và các Bộ chủ quản CSDL chưa đảm bảo việc kết nối theo đúng tiến độ.

- Công an tỉnh tiếp tục thực hiện cấp CCCD và định danh điện tử. Tổng số toàn tỉnh thu nhận 100.154 hồ sơ CCCD, gửi dữ liệu về Bộ Công an 145.687 hồ sơ, nhận 371.257 thẻ CCCD, tiến hành trả cho công dân 345.897 thẻ CCCD, thu nhận 26.499 hồ sơ định danh điện tử. Trong đó, từ ngày 16/3/2022 thực hiện chỉ tiêu Bộ Công an giao, tập trung thu nhận hồ sơ theo nhóm 1 ưu tiên cho công dân sinh năm 2004 và sinh năm 2007 phục vụ tham gia các kỳ thi quốc gia) đã thu nhận 17.063/24.229 hồ sơ, đạt 70,2%; nhóm 2 là người trong độ tuổi cấp CCCD đã thu nhận 38.793/335.445 hồ sơ, đạt 11,3%; thu nhận 26.499/396.559 hồ sơ, đạt 6,4%. Đến nay, Công an tỉnh đã thu nhận được 1.434.557/1.460.272 hồ sơ cấp CCCD (đạt 98,2 % số công dân toàn tỉnh).

3. Kết quả phát triển kinh tế số

- Sở Kế hoạch và Đầu tư triển khai hỗ trợ việc đăng ký và thành lập doanh nghiệp công nghệ số mới, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp công nghệ số về thủ tục gia nhập thị trường qua nhiều hình thức như mẫu hoá giấy tờ TTHC, thực hiện tốt việc liên thông các TTHC về khởi sự doanh nghiệp (tích hợp 3 quy trình gồm: đăng ký bảo hiểm xã hội, khai trình lao động và đăng ký sử dụng hóa đơn vào quy trình đăng ký thành lập doanh nghiệp). Kết quả trong 6 tháng đầu năm 2022 đã hỗ trợ 147 DN công nghệ số thành lập mới⁹.

Tiếp tục tuyên truyền giới thiệu doanh nghiệp tham gia Chương trình hỗ trợ chuyển đổi số (SMEDx) và nâng cao nhận thức của doanh nghiệp về chuyển đổi

⁹ Có đăng ký ngành nghề hoạt động trong lĩnh vực CNTT: 479; 581; 591; 592; 602; 631; 639; 641; 649; 661; 662; 721; 732; 749...

số bằng nhiều hình thức như đặt bảng thông báo, tài liệu hướng dẫn tại Bộ phận “Một cửa”, đăng tin bài tạo link liên kết đến “Chương trình hỗ trợ Doanh nghiệp chuyên đổi” trên Cổng thông tin điện tử của Sở; tuyên truyền trên nhóm Zalo “Trợ giúp Doanh nghiệp - HTX tỉnh Bắc Giang”, lồng ghép các nội dung tuyên truyền trong các hội nghị tập huấn, các lớp đào tạo cho doanh nghiệp. Phối hợp Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh nghiên cứu xây dựng Kế hoạch hỗ trợ, thúc đẩy phát triển các doanh nghiệp chuyên đổi số.

Đối với các nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số: Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tổ chức 02 Hội nghị về trải nghiệm trực tiếp về chuyển đổi số và kiến tạo môi trường làm việc số của doanh nghiệp cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; tổ chức 05 khóa đào tạo chuyển đổi số cho doanh nghiệp – Giải pháp số hóa doanh nghiệp, Hóa đơn chứng từ quyết toán thuế. Sở Kế hoạch và Đầu tư đã chỉ đạo ban hành văn bản Hướng dẫn lập hồ sơ đề xuất nhu cầu hỗ trợ công nghệ cho DNNVV gửi đến các doanh nghiệp¹⁰; phối hợp với Công ty cổ phần Misa, VNPT Bắc Giang, Viettel Bắc Giang triển khai hỗ trợ trực tiếp cho trên 500 đơn vị, doanh nghiệp chuyển đổi hóa đơn điện tử; phối hợp cùng Base.vn, Công ty cổ phần Misa hỗ trợ khoảng 30 doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Bắc Giang tham gia vào Chương trình Chuyển đổi số doanh nghiệp.

- Sở Công Thương đã phối hợp với Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số, Bộ Công Thương, sàn thương mại điện tử Voso.vn, Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank), BCH Huyện đoàn Lục Ngạn tổ chức Hội nghị tập huấn kỹ năng kinh doanh trực tuyến và kết nối, hỗ trợ tham gia sàn thương mại điện tử cho hơn 200 đối tượng hộ gia đình có thành viên là thanh niên khởi nghiệp tích cực làm kinh tế mới trên địa bàn huyện, một số doanh nghiệp, HTX tại địa phương. Sau khi nắm vững kiến thức, với sự hướng dẫn trực tiếp từ các chuyên gia của sàn TMĐT, các doanh nghiệp, HTX, hộ kinh doanh đã triển khai kinh doanh trực tuyến ngay trên sàn TMĐT.

Tổ chức 03 hội nghị cho 300 đối tượng là các HTX, doanh nghiệp, hộ gia đình là nông dân trên địa bàn huyện Lục Ngạn và huyện Lục Nam nhằm bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng kinh doanh trực tuyến và hỗ trợ các doanh nghiệp, HTX, hộ nông dân, hộ kinh doanh trên địa bàn huyện khởi tạo gian hàng, đào tạo quản trị gian hàng...trên các sàn TMĐT. Các đơn vị, hộ gia đình, hộ nông dân đã thực hiện khởi tạo được gian hàng, kỹ năng kinh doanh trực tuyến cách giới thiệu, quảng bá sản phẩm, đến khách hàng, cách giao tiếp, trả lời khách hàng, cách chốt đơn hàng, cách đóng gói, lựa chọn phương thức vận chuyển, phương thức thanh toán đơn hàng... trên các sàn TMĐT Voso.vn, Posmart.vn...nhằm thúc đẩy quảng, bá giới thiệu, tiêu thụ sản phẩm nông sản, đặc trưng và tiềm năng của tỉnh thông qua các kênh phân phối mới, mở rộng thị trường tiêu thụ trong nước, đặc biệt là trong mùa thu hoạch vải thiều năm 2022.

4. Kết quả phát triển xã hội số

- Tính đến ngày 31/5/2022, 10/10 huyện đã chỉ đạo thành lập 100% Tổ

¹⁰ Đến nay, đã nhận được hồ sơ đề xuất hỗ trợ công nghệ của 13 doanh nghiệp.

công nghệ số cộng đồng ở cấp xã (209 tổ với 3.863 thành viên) và một số huyện đã chỉ đạo thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng đến cấp thôn (921 tổ với 3.100 thành viên). Duy trì hoạt động nhóm Zalo “CNCĐ_Bắc Giang” của tỉnh để thường xuyên đôn đốc, hướng dẫn các địa phương thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã, cấp thôn.

- Tỉnh đoàn Bắc Giang thường xuyên phối hợp với Sở Thông tin và truyền thông chỉ đạo các cấp bộ đoàn phát huy vai trò nòng cốt trong hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng tại các địa phương; duy trì Đội Thanh niên tình nguyện hỗ trợ giải quyết TTHC công mức độ 3, 4 tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công của tỉnh;

Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực số cho đoàn viên, thanh thiếu niên với 02 chuyên đề “Tầm quan trọng của chuyển đổi số đối với hoạt động điều hành của cá nhân và tổ chức”, “Chuyển đổi số trong thanh toán dịch vụ công” theo hình thức trực tiếp và trực tuyến với sự tham gia của trên 8.000 lượt đoàn viên, thanh niên; tổ chức quán triệt, triển khai Đề án Nâng cao năng lực số cho thanh, thiếu niên; phát huy vai trò nòng cốt, đi đầu của các cấp bộ đoàn trong chuyển đổi số giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh¹¹. Các huyện, thành đoàn tổ chức 06 hội nghị về chuyển đổi số cho 3.500 đoàn viên, thanh thiếu niên.

Đã tổ chức ra mắt và đưa vào sử dụng công trình “Số hóa Di tích Quốc gia đặc biệt Chùa Vĩnh Nghiêm”. Với tính năng của một cuốn cẩm nang du lịch số, Công trình ứng dụng giải pháp công nghệ chuẩn hóa nội dung số để tổng hợp các tài liệu giới thiệu về Di tích Quốc gia đặc biệt Chùa Vĩnh Nghiêm, bao gồm: tài liệu giới thiệu, lời thoại tự động bằng 02 ngôn ngữ tiếng Việt, tiếng Anh; hình ảnh 360 độ, video quay từ toàn cảnh, cận cảnh đầy đủ các góc hình tương tự như du khách đang trải nghiệm tham quan thực tế, tích hợp với tính năng chỉ đường giúp du khách dễ dàng tìm kiếm, trải nghiệm và tìm hiểu Khu di tích.

5. Kết quả chuyển đổi số của ngành, lĩnh vực trọng yếu

5.1. Chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục

- Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục duy trì hiệu quả hệ thống CSDL toàn ngành giáo dục tỉnh đồng bộ với hệ thống CSDL của Bộ Giáo dục và Đào tạo; duy trì các nền tảng hỗ trợ dạy học trực tuyến phục vụ các hoạt động chuyên môn của ngành¹²; đã triển khai áp dụng chính thức hồ sơ sổ sách điện tử (từ cấp tiểu học đến THPT và GDTX) với 509 cơ sở giáo dục; triển khai toàn diện công tác cập nhật, báo cáo, thống kê trên nền tảng đáp ứng cơ bản nhu cầu cập nhật thông tin chỉ đạo, xây dựng kế hoạch cũng như các chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của ngành. Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị áp dụng mô hình ứng dụng CNTT trong trường phổ thông theo phiên bản 1.0 của Bộ Giáo dục và Đào tạo xây dựng, hoàn thành đầu tư thí điểm áp

¹¹ Hội nghị được tổ chức dưới hình thức trực tiếp kết hợp với trực tuyến.

¹² Các nền tảng gồm 500 nghìn tài khoản Microsoft Office 365; trên 2000 tài khoản phục vụ dạy học trên nền tảng Google Meet và các nền tảng như Zoom, Zavi.....

dụng mô hình trường học thông minh tại trường THPT Lục Nam¹³.

- Triển khai xây dựng các nền tảng phục vụ chuyển đổi số của ngành, gồm: Xây dựng hệ thống quản lý bài giảng điện tử và cung cấp dịch vụ khóa học trực tuyến chuẩn hóa phục vụ đổi mới hoạt động dạy và học; xây dựng công cụ chuyển đổi số toàn diện công tác kiểm tra đánh giá ở bậc phổ thông; xây dựng phần mềm trường học số¹⁴.

- Thực hiện đánh giá kết quả thí điểm chuyển đổi số mô hình giáo dục cho các học sinh cấp THCS của Viettel Bắc Giang, Công Ty TNHH Giáo dục EdMicro: Nhiệm vụ cơ bản đã hoàn thiện theo đúng tiến độ, kế hoạch đề ra. Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục chỉ đạo trực tiếp các cơ sở giáo dục thí điểm phối hợp chặt chẽ với các đối tác tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm, dự kiến tổ chức Hội nghị tổng kết triển khai nhiệm vụ trong tháng 6/2022.

5.2. Chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế

- Kết quả thúc đẩy triển khai Hồ sơ sức khỏe điện tử để sử dụng trong hoạt động khám chữa bệnh và theo dõi sức khỏe cho người dân trên địa bàn tỉnh: Hệ thống Hồ sơ sức khỏe cá nhân được duy trì hoạt động thường xuyên, liên tục tại các Trạm Y tế xã, phường, thị trấn trên địa bàn 10 huyện/thành phố, đảm bảo kết nối liên thông với phần mềm Khám chữa bệnh, phần mềm tiêm chủng của 100% các cơ sở Y tế. Các nhân khẩu trên địa bàn tỉnh được đồng bộ, tích hợp lịch sử khám chữa bệnh, đảm bảo thông tin được cập nhật trên phần mềm Hồ sơ sức khỏe và ứng dụng “Sổ sức khỏe điện tử” khi người dân được cập nhật số điện thoại đăng đã ký ứng dụng “Sổ sức khỏe điện tử”. Hệ thống đã và đang góp phần hỗ trợ các cơ sở Y tế và người dân trong công tác khám chữa bệnh. Cụ thể:

+ Đối với cơ sở khám chữa bệnh: Hệ thống cung cấp thông tin hành chính, lịch sử bệnh tật, yếu tố nguy cơ, vùng dịch, ... để tham khảo cho công tác điều trị, góp phần tiết kiệm thời gian, thống nhất, khoa học và chính xác.

+ Đối với người dân: Đảm bảo mỗi người dân có một hồ sơ sức khỏe trong hệ thống quản lý Hồ sơ sức khỏe điện tử. Khi cần khám chữa bệnh, thông tin sức khỏe được cung cấp cho bác sĩ nhanh chóng, chính xác tạo thuận lợi cho quá trình điều trị, giảm bớt chi phí cho việc khám, chữa bệnh.

- Kết quả triển khai thí điểm giải pháp ứng dụng trí tuệ nhân tạo hỗ trợ chẩn đoán hình ảnh y tế tại các bệnh viện tuyến huyện và tuyến tỉnh trên địa bàn tỉnh của Công ty VinBrain: Ứng dụng trí tuệ nhân tạo hỗ trợ chẩn đoán hình ảnh y tế đã triển khai tại các bệnh viện tuyến huyện và tuyến tỉnh trên địa bàn tỉnh của Công ty VinBrain là phần mềm trí tuệ nhân tạo thông minh nên việc áp dụng thực hiện đơn giản dễ làm, có giá trị chẩn đoán cao; ứng dụng có đầy đủ các chức năng hỗ trợ bác sỹ trong việc quan sát và gán nhãn hình ảnh X-quang tim phổi X (phóng to thu nhỏ, thay đổi độ sáng tối, tương phản; chế độ xem toàn

¹³ Hệ thống đã phát huy hiệu quả trong việc đổi mới quản lý, nâng cao chất lượng dạy học cũng như đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, ứng phó với thiên tai, dịch bệnh.

¹⁴ Đây là các nhóm nhiệm vụ trọng tâm của ngành, nhằm hoàn thiện nền tảng, hạ tầng phục vụ chuyển đổi số của ngành trong năm 2022 và giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030.

màn hình; chế độ đo kích thước trên ảnh...). Ngoài ra, ứng dụng còn có thêm các thông tin tham khảo hữu ích bổ sung cho việc đọc phim giúp giảm tối đa sai sót trong chẩn đoán bệnh. Phần mềm đã khoanh vùng, định hướng tốt cho các bác sĩ trong việc chẩn đoán hình ảnh lồng ngực của các đối tượng người bệnh điều trị tại các cơ sở khám, chữa bệnh và xử lý hình ảnh tốt, hiệu quả, có thể đọc phim chụp từ xa; cảnh báo dấu hiệu bất thường trong phim chụp cho bác sĩ để bác sĩ chẩn đoán nhanh và dễ dàng hơn.

- Kết quả thí điểm triển khai ứng dụng tư vấn khám chữa bệnh từ xa của Viettel Bắc Giang, Công ty cổ phần Medici tại UBND huyện Việt Yên, Yên Thế: Tháng 12/2021, Trung tâm Y tế và Trạm Y tế tại hai huyện tổ chức giới thiệu ứng dụng Tư vấn khám chữa bệnh từ xa đồng thời triển khai đào tạo, tập huấn và cung cấp tài khoản truy cập phần mềm cho cán bộ, bác sĩ thuộc trạm Y tế. Kết quả, 100% cán bộ đã hiểu quy trình thực hiện và biết cách sử dụng các tính năng của hệ thống. Cùng với đó, Viettel Bắc Giang cũng tiếp nhận những đóng góp, đánh giá nhằm hoàn thiện, nâng cao hiệu quả sử dụng hệ thống sau khi thử nghiệm. Ứng dụng chính thức được đưa lên Kho ứng dụng CH Play và App Store phục vụ người dân từ 25/01/2022.

- Kết quả xây dựng hệ thống thông tin chuyên ngành y tế tập trung (Trung tâm điều hành ngành Y tế); triển khai hệ thống phần mềm quản lý hệ thống thông tin xét nghiệm (LIS) đạt mức nâng cao theo nhóm tiêu chí hệ thống thông tin xét nghiệm:

+ Sở Y tế đang thực hiện tổ chức các bước xây dựng Trung tâm điều hành của Sở Y tế gồm thiết bị phần cứng và phần mềm Trung tâm điều hành theo quy định, dự kiến hoàn thành trong năm 2022.

+ Đến nay, Sở Y tế đã Triển khai hệ thống phần mềm quản lý hệ thống thông tin xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh (LIS, PACS) đạt mức nâng cao theo nhóm tiêu chí hệ thống thông tin xét nghiệm cho các Bệnh viện đa khoa tỉnh, Sản Nhi, Ung Bướu, Y học cổ truyền và Trung tâm Y tế huyện Tân Yên. Sở Y tế đã phân bổ kinh phí về cho các Bệnh viện Phục hồi chức năng, Nội tiết, Phổi và các Trung tâm Y tế huyện Sơn Động, Lục Nam, Yên Dũng, Yên Thế để tiếp tục thực hiện triển khai hệ thống (LIS, PACS) và hoàn thiện trong năm 2022.

- Kết quả thực hiện thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt: Năm 2022, Sở Y tế có 20/24 cơ quan, đơn vị (83.3%) đã lắp đặt, sử dụng các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để thanh toán viện phí, dịch vụ y tế và các giao dịch khác¹⁵. Kết quả thực hiện thanh toán viện phí, dịch vụ y tế và các giao dịch khác bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt trong ngành Y tế tính từ ngày 01/01/2022 đến ngày 15/6/2022, như sau:

+ Tổng số có 20 đơn vị đã triển khai, trong đó 09 đơn vị dùng Mã vuông QR, 06 đơn vị dùng qua Mobile money, 13 đơn vị dùng thẻ POS;

+ Số lượng giao dịch thanh toán viện phí, dịch vụ y tế và các giao dịch

¹⁵ Còn 04 cơ quan, đơn vị chưa lắp đặt (Trung tâm Kiểm soát bệnh tật, Trung tâm Kiểm nghiệm, Trung tâm y tế các khu công nghiệp và phòng Khám Giao thông vận tải Bắc Giang).

khác là 376.765, trong đó số lượng giao dịch thanh toán không dùng tiền mặt là 5.562 (dùng Mã vuông QR, qua mobile money, thẻ POS), tương ứng 1,48% về số lượng.

+ Giá trị giao dịch thanh toán viện phí, dịch vụ y tế và các giao dịch khác với tổng số tiền thu trực tiếp của bệnh nhân với số tiền là 159.502.550.487 đồng; trong đó, tổng số tiền thu được của bệnh nhân qua hình thức không dùng tiền mặt số tiền là 4.952.209.110 đồng (qua Mã vuông QR, qua mobile money, thẻ POS), tương ứng 3,10% về giá trị so với cùng kỳ 6 tháng đầu năm 2022.

5.3. Chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp

- Thực hiện Đề án hỗ trợ phát triển cây ăn quả bền vững trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2021 -2025: Trong năm 2022, Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp tục số hoá cho 129 vùng trồng cây ăn quả tập trung; xây dựng mã QR Code, tem truy xuất nguồn gốc sản phẩm cho 05 HTX, doanh nghiệp; xây dựng gian hàng không gian ảo lên sàn thương mại điện tử cho 10 HTX.

- Tiếp tục triển khai Đề án tự động hóa trong nuôi thủy sản thâm canh giai đoạn 2021-2025: đã triển khai được 19ha với 15 hộ dân trong các tổ hợp tác tham gia trên địa bàn các xã Yên Sơn huyện Lục Nam, xã Hợp Thịnh huyện Hiệp Hòa, xã Đại Lâm huyện Lạng Giang với các nội dung hỗ trợ triển khai cho người nuôi thủy sản gồm các hệ thống máy móc như máy cho ăn tự động, máy tạo oxy, hệ thống camera, tủ điều khiển từ xa, con giống...

- Xây dựng Trung tâm giám sát, điều hành quản lý bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang từ nguồn vốn Ngân sách Nhà nước trong giai đoạn 2021-2025¹⁶: Hiện nay, Sở Nông nghiệp và PTNT đã tiến hành khảo sát thực địa, lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án, trình thẩm định và phê duyệt chủ trương đầu tư; lập dự án đầu tư, trình thẩm định và phê duyệt dự án; trình cấp có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu; tổ chức lựa chọn nhà thầu, ký hợp đồng với đơn vị tư vấn khảo sát. Đến nay, đơn vị tư vấn cơ bản đã thực hiện xong, đang hoàn thiện hồ sơ báo cáo Chủ đầu tư để trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định.

- Ứng dụng CNTT và GIS vào xây dựng CSDL tài nguyên rừng và theo dõi diễn biến rừng, đất lâm nghiệp hàng năm: Đến nay, Sở Nông nghiệp và PTNT đã xây dựng được Hệ thống CSDL tài nguyên rừng và đất lâm nghiệp của tỉnh đồng bộ với Hệ thống thông tin quản lý ngành lâm nghiệp (FORMIS) toàn quốc.

- Về kết nối thương mại điện tử trong nông nghiệp: Sở Nông nghiệp và PTNT đã tổ chức đưa trên 100 lượt sản phẩm OCOP của tỉnh tham gia Hội chợ triển lãm thực tế ảo tại diễn đàn Quốc tế chuyển đổi số nông nghiệp Việt Nam do Bộ ngoại giao và Bộ Nông nghiệp & PTNT tổ chức, nhằm quảng bá, giới thiệu, xúc tiến thương mại các sản phẩm OCOP của tỉnh. Các chủ thể chủ động đưa sản phẩm tham gia vào các kênh bán hàng online như: Voso, san24h;

¹⁶ Trung tâm điều hành giám sát, quản lý bảo vệ rừng đặt tại Văn phòng Chi cục Kiểm lâm tỉnh Bắc Giang.

shopee; tiki... qua đó giúp sản phẩm tiêu thụ thuận lợi trong mùa dịch¹⁷.

- Sở Nông nghiệp và PTNT đang triển khai xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu về chăn nuôi tỉnh Bắc Giang; xây dựng phần mềm CSDL quản lý về cấp giấy chứng nhận ATTP và kết quả thanh kiểm tra vệ sinh ATTP; cập nhật thông tin lớp CSDL công trình thủy lợi trên nền GIS dùng chung tỉnh Bắc Giang; nâng cấp hệ thống quản lý CSDL về thủy sản thuộc CSDL Quốc gia về thủy sản trên địa bàn tỉnh Bắc Giang và xây dựng các mô hình chuyển đổi số¹⁸.

5.4. Chuyển đổi số trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường

- Sở Tài nguyên và Môi trường đã vận hành ổn định hệ thống CSDL (CSDL) tài nguyên và môi trường bao gồm (CSDL kho tư liệu tài nguyên và môi trường, CSDL về môi trường, CSDL tài nguyên nước, CSDL địa chất khoáng sản, CSDL nền địa lý và đo đạc bản đồ và CSDL thông tin quy hoạch và giá đất), CSDL đất đai (thành phố Bắc Giang và huyện Hiệp Hòa), hệ thống quan trắc môi trường tự động, hệ thống CSDL nguồn thải.

- Sở Tài nguyên và Môi trường triển khai sử dụng phần mềm VBDLIS trên địa bàn toàn tỉnh, chủ trì, phối hợp với Cục Thuế tỉnh xây dựng Quy chế phối hợp trong việc chuyển thông tin địa chính trên môi trường điện tử hoàn thành xong trong tháng 6/2022.

6. Công tác bảo đảm an ninh mạng, phòng chống tội phạm công nghệ cao phục vụ chuyển đổi số

6.1. Kết quả thực hiện đánh giá ATTT cho thiết bị, hệ thống phần mềm ứng dụng và xây dựng phương án ứng phó, ứng cứu sự cố ATTT:

- Sở Thông tin và Truyền thông đã ban hành Kế hoạch số 60/KH-STTTT ngày 14/4/2022 về triển khai giải pháp phòng, chống mã độc tập trung cho các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố, trong đó đã thực hiện khảo sát, đánh giá trong tháng 4/2022 và xây dựng giải pháp, tổ chức triển khai trong Quý III/2022; ban hành Kế hoạch số 63/KH-STTTT ngày 20/4/2022 về diễn tập thực chiến bảo đảm an toàn thông tin tỉnh Bắc Giang năm 2022 để triển khai hoạt động diễn tập thực chiến trên các hệ thống đang vận hành¹⁹; chú trọng diễn tập trên các hệ thống hiện diện trên mạng Internet, đặc biệt là các hệ thống, nền tảng phục vụ chính phủ điện tử, thành phố thông minh, chuyển đổi số. Dự kiến tổ chức diễn tập thực chiến vào Quý IV năm 2022.

- Ngoài ra, Sở Thông tin và Truyền thông đã phê duyệt danh mục, số lượng thực hiện Kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin cho thiết bị mạng, bảo mật và hạ

¹⁷ Sản phẩm Mỳ gạo Chũ của HTX sản xuất kinh doanh và tiêu thụ mỳ Trại Lâm xã Nam Dương; HTX sản xuất và tiêu thụ mỳ Chũ Nam Thê; các sản phẩm chế biến từ gà đồi Yên Thê của HTX nông nghiệp xanh Yên Thê...

¹⁸ Mô hình ứng dụng công nghệ số vào nuôi cá rô phi thâm canh tại huyện Lạng Giang quy mô 1 ha; Mô hình ứng dụng thiết bị bay không người lái để phòng trừ sâu, bệnh hại trong sản xuất lúa theo tiêu chuẩn VietGAP năm 2022 tại huyện Việt Yên và Lạng Giang với quy mô 34 ha; Mô hình ứng dụng thiết bị bay không người lái để phòng trừ sâu, bệnh hại trong sản xuất vải theo tiêu chuẩn VietGAP năm 2022 quy mô 10 ha tại huyện Lục Ngạn, Sở NN&PTNT đang triển khai và lựa chọn nhà thầu dự kiến đưa vào thực hiện trong vụ Mùa và sau khi thu hoạch vải xong.

¹⁹ Như: Công thông tin điện tử tỉnh, Hệ thống giải quyết TTHC tỉnh, Hệ thống thư điện tử tỉnh, Hệ thống quản lý văn bản điều hành hoặc các hệ thống cần thiết khác...

tầng máy chủ; thành lập Hội đồng thẩm định giá cho gói thầu Kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin cho thiết bị mạng, bảo mật và hạ tầng máy chủ. Sở Thông tin và Truyền thông đang thực hiện quy trình thẩm định giá để làm cơ sở tham mưu các bước tiếp theo, đảm bảo tuân thủ theo các quy định hiện hành.

6.2. Kết quả phòng chống tội phạm công nghệ cao phục vụ chuyển đổi số

- Tập trung triển khai thực hiện đợt cao điểm tuyên truyền phòng, chống tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên không gian mạng, Công an tỉnh đã biên tập, đăng tải hơn 30 tin bài, 01 video, 02 pano tuyên truyền lên Fanpage Công an tỉnh và gần 840 tin, bài viết, chia sẻ trên Fanpage, Zalo OA của Công an các huyện, thành phố, Công an các xã, thị trấn liên quan đến phòng, chống tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên không gian mạng.

- Tổ chức nắm tình hình đối với các hội nhóm trên không gian mạng, trọng tâm là 189 hội, nhóm, trang mạng xã hội trên không gian mạng liên quan an ninh quốc gia. Kết quả đã phát hiện, xử lý 10 vụ việc liên quan đến an ninh mạng, an ninh thông tin, tội phạm lợi dụng công nghệ cao. Qua đó, đã nâng cao ý thức cảnh giác của người dân, doanh nghiệp khi thực hiện các giao dịch trên không gian mạng.

7. Kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển nguồn nhân lực phục vụ quá trình chuyển đổi số

- Sở Thông tin và Truyền thông đã triển khai tập huấn được 08 lớp; trong đó: 03 lớp Hướng dẫn sử dụng phần mềm Phòng họp không giấy cho cán bộ Văn phòng UBND tỉnh, cán bộ CNTT các sở, ban ngành và UBND các huyện, thành phố và các cơ quan trung ương trên địa bàn; 04 lớp hướng dẫn quy trình số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC cho các cơ quan nhà nước tỉnh Bắc Giang; 01 lớp hướng dẫn sử dụng phần mềm Quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp cho Trung tâm Y tế các Khu công nghiệp tỉnh Bắc Giang.

- Hỗ trợ giảng viên cho UBND các huyện, thành phố, Đoàn thanh niên tập huấn chuyển đổi số (Tân Yên, Yên Thế, Yên Dũng, Việt Yên, Lạng Giang, TP Bắc Giang).

II. TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO TẠI KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022 CỦA ỦY BAN QUỐC GIA VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ

Theo Quyết định số 27/QĐ-UBQGČĐS ngày 15/3/2022 về kế hoạch hoạt động của Ủy ban quốc gia về chuyển đổi số năm 2022, tỉnh Bắc Giang được giao triển khai ứng dụng Nền tảng hợp đồng lao động điện tử đối với người lao động và tổ chức sử dụng lao động trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Đến nay, Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang ban hành Kế hoạch số 1780/KH-BCĐČĐS ngày 25/4/2022 của về hoạt động của Ban chỉ đạo năm 2022 trong đó giao Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chủ trì tham mưu thực hiện; kết quả cụ thể: Chi tiết tại Phụ lục II kèm theo

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

- UBND tỉnh Bắc Giang đã tích cực chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ đẩy mạnh ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số, cung cấp và nâng cao tỷ lệ người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên địa bàn tỉnh. Các nhiệm vụ về kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông thực hiện trên môi trường điện tử trên địa bàn tỉnh Bắc Giang được triển khai nghiêm túc, có chất lượng, đáp ứng yêu cầu theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Văn phòng Chính phủ²⁰. Bắc Giang thuộc nhóm các tỉnh, thành phố đầu tiên ban hành Nghị quyết, Kế hoạch 5 năm, Kế hoạch năm 2022 của UBND tỉnh và Ban chỉ đạo về chuyển đổi số²¹.

- Hạ tầng kỹ thuật Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh được xây dựng và vận hành duy trì hoạt động ổn định. Hệ thống Hội nghị truyền hình được trang bị từ cấp tỉnh đến cấp xã phục vụ hoạt động chỉ đạo điều hành kịp thời, thông suốt của lãnh đạo tỉnh và các cấp, các ngành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội của tỉnh. Hạ tầng CNTT của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang cơ bản được đầu tư, từng bước đáp ứng cho việc triển khai hệ thống CNTT phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước và cung cấp các dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp, góp phần cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh Bắc Giang.

- Công tác đầu tư xây dựng, phát triển các hệ thống ứng dụng CNTT, CSDL trong hoạt động của các cấp, các ngành, các địa phương được tăng cường, cơ bản đảm bảo tính thống nhất và đồng bộ. Đối với các ứng dụng chuyên ngành, triệt để sử dụng các sản phẩm phần mềm do bộ, ngành trung ương đầu tư triển khai theo ngành dọc, đảm bảo đồng bộ, tích hợp, liên thông từ cấp tỉnh đến Trung ương. Một số hệ thống phần mềm dùng chung của tỉnh như: Hệ thống Cổng thông tin điện tử tỉnh, Công báo điện tử tỉnh, Cổng dịch vụ công và hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh, Hệ thống quản lý văn bản và điều hành công việc qua mạng và Hệ thống Thư điện tử công vụ đã được đầu tư, nâng cấp phù hợp với chỉ đạo của Chính phủ, nhu cầu thực tế của tỉnh và được kết nối liên thông từ tỉnh đến xã.

2. Tồn tại, hạn chế

- Hạ tầng CNTT của các cấp, các ngành phục vụ chuyển đổi số còn thiếu đồng bộ; hệ thống bảo đảm an toàn, an ninh thông tin còn hạn chế; tỉnh Bắc Giang chưa hoàn thành Trung tâm giám sát an toàn thông tin (SOC) của tỉnh.

- Tổng số lượng hồ sơ trực tuyến mức độ 3, 4 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang trong 6 tháng đầu năm 2022 còn thấp (đạt 33,4%), trong khi đó chỉ tiêu Ủy ban quốc gia về Chuyển đổi số giao năm 2022 đạt 50%.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022

1. Các sở, ngành, UBND huyện, thành phố tập trung triển khai có hiệu quả

²⁰ Theo xếp hạng chỉ số CCHC cấp tỉnh năm 2021, Bắc Giang đứng 7/63 tỉnh, thành phố, tăng 6 bậc so với năm 2020. Trong đó chỉ số hiện đại hóa hành chính (về ứng dụng CNTT, Dịch vụ công, dịch vụ BCCI) là năm thứ 2 liên tiếp Bắc Giang đứng thứ nhất toàn quốc.

²¹ Nghị quyết số 111-NQ/TU ngày 11/6/2021, Kế hoạch số 324/KH-UBND ngày 13/7/2021, Kế hoạch số 5755/KH-UBND ngày 02/11/2021, Kế hoạch số 1780/KH-BCĐCĐS ngày 25/4/2022...

06 định hướng xuyên suốt và 22 nhiệm vụ, giải pháp vừa mang tính trung hạn, vừa mang tính ưu tiên triển khai trong năm 2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông tại Công văn số 797/BTTTT-THH; ưu tiên nguồn lực để hoàn thành các chỉ tiêu quan trọng được giao chủ trì thực hiện theo Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh trong năm; thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh thực hiện kiểm tra về chuyển đổi số năm 2022 đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Rà soát, ban hành văn bản chỉ đạo; đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực phục vụ quá trình chuyển đổi số

- Tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao chủ trì tại các văn bản, chỉ đạo về chuyển đổi số; ban hành Bộ chỉ số đánh giá Chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang (thay thế Bộ tiêu chí, phương pháp đánh giá, xếp hạng mức độ ứng dụng công nghệ thông tin, Cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 2294/QĐ-UBND ngày 17/11/2020).

- Tiếp tục rà soát, tham mưu UBND tỉnh bố trí sắp xếp, bổ sung cán bộ chuyên trách CNTT cấp cấp sở, ngành, cấp huyện.

3. Về phát triển chính quyền số

- Tiếp tục rà soát TTHC để cung cấp TTHC thực hiện dịch vụ công trực tuyến theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ về cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố trong tháng 8/2022 để tổ chức thực hiện đảm bảo hoàn thành và vượt các chỉ tiêu theo quy định.

- Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện các đề án, dự án đầu tư về công nghệ thông tin, chuyển đổi số đã được phê duyệt; rà soát các nhiệm vụ về chuyển đổi số đã được bố trí kinh phí thực hiện năm 2022 để điều chỉnh phù hợp với điều kiện thực tiễn.

- Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án đầu tư Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh tỉnh (giai đoạn 1); chuẩn bị các điều kiện để thực hiện giai đoạn II của Dự án.

- Kiểm điểm công tác quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh Bắc Giang (sau 01 năm thực hiện Quyết định số 29/2021/QĐ-UBND ngày 04/3/2021 của UBND tỉnh).

4. Về phát triển kinh tế số

- Tiếp tục tuyên truyền giới thiệu doanh nghiệp tham gia Chương trình hỗ trợ chuyển đổi số (SMESx) và nâng cao nhận thức của doanh nghiệp về chuyển đổi số; xây dựng Kế hoạch hỗ trợ, thúc đẩy phát triển các doanh nghiệp chuyển đổi số toàn diện, hiệu quả, phù hợp với môi trường số tạo môi trường, điều kiện thuận lợi thúc đẩy các hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình, nhóm hộ gia đình tham gia các sàn thương mại điện tử

lớn trong và ngoài nước nhằm thúc đẩy quảng bá và tiêu thụ hàng nông sản, đặc trưng và tiềm năng của tỉnh.

5. Về phát triển xã hội số

- Tiếp tục chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông tập trung hoàn thiện hạ tầng thông tin, nền tảng chuyển đổi số, đẩy mạnh cung cấp dịch vụ Mobile Money tới người dân trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 2281/KH-UBND ngày 22/5/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các cơ sở giáo dục, cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Chỉ đạo tuyên truyền các điển hình tiên tiến, cách làm hay, sáng tạo trong việc thanh toán không dùng tiền mặt tại các cơ sở giáo dục, cơ sở y tế tạo sự đồng thuận và tích cực hưởng ứng của người dân.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung trong Đề án Nâng cao năng lực số cho thanh, thiếu niên; phát huy vai trò nòng cốt, đi đầu của các cấp bộ đoàn trong chuyển đổi số giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Trong đó trọng tâm là việc phát huy vai trò nòng cốt trong tham gia Tổ công nghệ số cộng đồng.

V. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

Đề nghị Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn cụ thể quy trình xây dựng và thực hiện triển khai Nền tảng hợp đồng lao động điện tử đối với người lao động và tổ chức sử dụng lao động để triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Trên đây là kết quả triển khai chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Bắc Giang trong 06 tháng đầu năm; nhiệm vụ trọng tâm 06 tháng cuối năm 2022, UBND tỉnh Bắc Giang trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông (b/c);
- dhlong@mic.gov.vn;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Tỉnh đoàn Bắc Giang;
- UBND huyện, thành phố;
- VP UBND tỉnh;
- + LĐVP, các phòng, đơn vị;
- + Lưu: VT, KGVX.Cường.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Ánh Dương

Phụ lục I
TỔNG HỢP VĂN BẢN CHỈ ĐẠO VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /7/2022 của UBND tỉnh)

I. UBND tỉnh ban hành

1. Kế hoạch số 290/KH-UBND ngày 19/01/2022 về tuyên truyền cải cách hành chính Nhà nước tỉnh Bắc Giang năm 2022;
2. Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 20/01/2022 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022;
3. Báo cáo số 64/UBND-BCSĐ ngày 11/02/2022 kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 111-NQ/TU ngày 11/6/2021 của Tỉnh uỷ về chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;
4. Quyết định số 164/QĐ-UBND ngày 16/02/2022 về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;
5. Kế hoạch số 224/KH-UBND ngày 31/3/2022 triển khai thực hiện Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”;
6. Kế hoạch số 230/KH-UBND ngày 06/4/2022 triển khai hóa đơn điện tử đối với doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;
7. Kế hoạch số 273/KH-UBND ngày 29/4/2022 triển khai Đề án xác định chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;
8. Kế hoạch số 319/KH-UBND ngày 27/5/2022 về chuyển đổi IPv6 cho hệ thống mạng, dịch vụ CNTT tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2022 – 2025;
9. Kế hoạch số 361/KH-UBND ngày 19/6/2022 về tuyên truyền nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an toàn thông tin giai đoạn 2022 – 2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;
10. Kế hoạch số 364/KH-UBND ngày 22/6/2022 về phát triển kinh tế số và xã hội số trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030.

II. Chủ tịch UBND tỉnh ban hành

11. Công văn số 148/UBND-NC ngày 12/01/2022 về việc thực hiện số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC;
12. Công văn số 299/UBND-KGVX ngày 20/01/2022 về việc ứng dụng mã QR vào hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh;

13. Quyết định số 145/QĐ-UBND ngày 23/01/2022 về phê duyệt thành viên Tổ công tác triển khai đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến 2030;

14. Công văn số 309/UBND-KGVX ngày 20/01/2022 về việc ngầm hóa và chỉnh trang mạng cáp thông tin trên địa bàn tỉnh;

15. Thông báo số 24/TB-UBND ngày 20/01/2022 kết luận của Phó Chủ tịch thường trực UBND tỉnh Mai Sơn tại Hội nghị Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh lần thứ nhất;

16. Kế hoạch số 395/KH-UBND ngày 26/01/2022 về Triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030;

17. Công văn số 485/UBND-NC ngày 30/01/2022 về việc triển khai một số nhiệm vụ Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác định điện tử phục vụ chuyển đổi số;

18. Quyết định số 213/QĐ-UBND ngày 11/02/2022 về việc thành lập Tổ Chuyên gia chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang và Quyết định số 397/QĐ-UBND 18/03/2022 về việc kiện toàn Tổ Chuyên gia chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang;

19. Công văn số 563/UBND-NC ngày 15/02/2022 về tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu dân cư giữa CSDL quốc gia về dân cư với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC;

20. Công văn số 726/UBND-KGVX ngày 24/02/2022 về triển khai thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm về lĩnh vực thông tin và truyền thông;

21. Thông báo số 83/TB-UBND ngày 28/02/2022 kết luận của Phó Chủ tịch thường trực UBND tỉnh Mai Sơn tại Hội nghị gặp mặt, đối thoại với đội ngũ làm về công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh;

22. Kế hoạch số 881/KH-UBND ngày 04/3/2022 về Kiểm tra thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính Nhà nước, thực hiện ISO, chuyển đổi số năm 2022;

23. Công văn số 1156/UBND-KGVX ngày 21/3/2022 về triển khai Hướng dẫn thí điểm triển khai Tổ công nghệ số cộng đồng tại các địa phương;

24. Quyết định số 442/QĐ-UBND ngày 28/3/2022 về việc phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin đối với các Hệ thống thông tin thuộc Trung tâm Tích hợp dữ liệu tỉnh Bắc Giang;

25. Quyết định số 594/QĐ-UBND ngày 20/4/2022 về việc phê duyệt Đề án Nâng cao năng lực số cho thanh thiếu niên tỉnh Bắc Giang, phát huy vai trò nòng cốt, đi đầu của các cấp bộ đoàn trong chuyển đổi số giai đoạn 2022 – 2025;

26. Kế hoạch số 1789/KH-UBND ngày 25/4/2022 về triển khai thực hiện các nhiệm vụ quan trọng thúc đẩy chuyển đổi số năm 2022;

27. Kế hoạch số 1780/KH-BCĐCĐS ngày 25/4/2022 về Kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo năm 2022;

28. Thông báo số 201/TB-UBND ngày 26/4/2022 kết luận của Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh Mai Sơn tại Hội nghị trực tuyến quán triệt việc “làm sạch” dữ liệu tiêm chủng COVID-19 và hướng dẫn triển khai các nhiệm vụ của Tổ công tác triển khai Đề án 06;

29. Kế hoạch số 1878/KH-UBND ngày 29/4/2022 chuyển đổi số, phát triển kinh tế số du lịch tỉnh Bắc Giang;

30. Kế hoạch số 1879/KH-UBND ngày 29/4/2022 triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” của Thủ tướng Chính phủ;

31. Thông báo số 208/TB-UBND ngày 03/5/2022 về việc phân công nhiệm vụ thành viên Tổ công tác Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tỉnh Bắc Giang;

32. Kế hoạch số 2037/KH-UBND ngày 10/5/2022 về Phát triển Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

33. Kế hoạch số 2281/KH-UBND ngày 22/5/2022 về việc thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các cơ sở giáo dục, cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

34. Công văn số 2503/UBND-KGVX ngày 02/06/2022 về việc triển khai một số giải pháp đẩy mạnh thực hiện Đề án 06/CP trên địa bàn tỉnh;

35. Thông báo số 265/TB-UBND ngày 06/6/2022 kết luận của Phó Chủ tịch thường trực UBND tỉnh Mai Sơn tại buổi làm việc về thực hiện số hoá cơ sở dữ liệu của các ngành, lĩnh vực;

36. Kế hoạch số 2663/KH-UBND ngày 11/6/2022 của UBND tỉnh về nâng cao Chỉ số chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang năm 2022 và các năm tiếp theo;

37. Công văn số 2753/UBND-KGVX ngày 16/6/2022 nâng cao chất lượng hoạt động của bộ phận một cửa các cấp; nâng cao tỷ lệ tiếp nhận, giải quyết TTHC qua dịch vụ công trực tuyến; triển khai hiệu quả Đề án 06/CP

38. Thông báo số 305/TB-UBND ngày 03/7/2022 kết luận của Phó Chủ tịch thường trực UBND tỉnh Mai Sơn tại Hội nghị Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh (phiên họp lần thứ 2).

Phụ lục II
KẾT QUẢ TRIỂN KHAI ỨNG DỤNG NỀN TẢNG HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG ĐIỆN TỬ ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ TỔ CHỨC SỬ DỤNG LAO ĐỘNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /7/2022 của UBND tỉnh)

1. Kết quả triển khai

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bắc Giang đã tổ chức Hội nghị về triển khai ứng dụng Nền tảng hợp đồng lao động điện tử đối với người lao động và tổ chức sử dụng lao động trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; thành phần tham dự gồm đại diện các cơ quan, đơn vị: Cục Việc làm, Cục Quan hệ lao động và Tiền lương thuộc Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội; Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bắc Giang, Sở Tài chính tỉnh Bắc Giang.

- Theo Quyết định số 27/QĐ-UBND, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội có trách nhiệm triển khai Nền tảng dữ liệu số về lao động, việc làm và an sinh xã hội. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đang tiến hành nghiên cứu, khảo sát, đánh giá việc triển khai thực hiện ký kết hợp đồng lao động điện tử của 04 đơn vị triển khai gồm Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông quân đội (Viettel), Tập đoàn bưu chính viễn thông Việt Nam (VNPT), Công ty cổ phần FPT và Công ty cổ phần công nghệ tin học EFY Việt Nam.

2. Khó khăn, vướng mắc

- Đến thời điểm hiện tại, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Thông tin và Truyền thông chưa thực hiện xây dựng và triển khai các nội dung liên quan Nền tảng hợp đồng lao động điện tử đối với người lao động và tổ chức sử dụng lao động theo phân công tại Quyết định số 27/QĐ-UBND (giao tháng 8/2022 hoàn thành) nên Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bắc Giang gặp khó khăn trong việc xây dựng Đề cương và dự toán chi tiết cũng như triển khai thực hiện các nội dung tiếp theo.

- Người lao động và người sử dụng lao động còn có những băn khoăn khi áp dụng hình thức hợp đồng lao động điện tử, như: Việc công nhận và sử dụng hợp đồng lao động điện tử của các cơ quan liên quan như Thuế, Bảo hiểm xã hội, Ngân hàng... vì hiện tại rất nhiều TTHC đều đòi hỏi phải có hợp đồng lao động bằng văn bản giấy có công chứng; vấn đề chữ ký điện tử của người lao động và chi phí cho việc ký kết điện tử...

3. Nhiệm vụ thời gian tới

- Thành lập Tổ quản lý Dự án để nghiên cứu triển khai thực hiện các nhiệm vụ tiếp theo;

- Thực hiện khảo sát tại một số doanh nghiệp trong các khu công nghiệp để nắm bắt về tình hình đã sử dụng hình thức hợp đồng lao động điện tử và nhu cầu sử dụng cũng như đề xuất, kiến nghị liên quan tới việc triển khai ứng dụng Nền tảng hợp đồng lao động điện tử trong thời gian tới; trên cơ sở đó áp dụng thí điểm Nền tảng hợp đồng lao động điện tử trong các doanh nghiệp tại các khu công nghiệp và dự toán kinh phí trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn, hướng dẫn quản trị hệ thống, vận hành, sử dụng và khai thác phần mềm cho các đối tượng là cán bộ quản lý nhân sự tại các doanh nghiệp thí điểm và xây dựng quy chế vận hành, khai thác hệ thống phần mềm đảm bảo rõ trách nhiệm và quyền hạn của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong quản lý, vận hành, khai thác, chia sẻ và sử dụng ứng dụng nền tảng hợp đồng lao động điện tử đối với người lao động và tổ chức sử dụng lao động trên địa bàn tỉnh.